

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 75/2017/ HSST

Ngày 30 tháng 8 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Lam

Hội thẩm nhân dân

1- Bà **Dư Thị Út**

2- Ông **Thạch Hương**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh T**; Sinh năm: 1991; Nơi đăng ký thường trú: Ấp K, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Hẻm 2, khóm H, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: **Danh G**, sinh năm 1951; Mẹ: **Danh Thị T**, sinh năm 1958; Vợ: **Trương Thị Y**, sinh năm 1992; Con: 02 người (sinh năm 2012, 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 29/12/2016, đến ngày 31/12/2016 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo **Danh T** bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố về hành vi như sau:

Bị cáo và Trương Thị Y đều là người nghiện ma túy và chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà cho thuê số 132/4, hẻm 2, khóm 2, phường N, thành phố Bạc Liêu. Để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo mua ma túy của người tên Dương (chưa rõ nhân thân cụ thể) rồi đem về cùng Y sử dụng.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/12/2016, bị cáo đang ở nhà trọ thì Dương đến và bán cho 01 bịch ma túy loại Methamphetamine được để trong túi vải dán dính vào chiếc khăn màu trắng viền vàng, với giá 5.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý mua rồi đem cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo đưa cho Y xem số ma túy thì thấy bên trong có 01 bịch ma túy lớn và nhiều bịch ma túy nhỏ, Y không nói gì, rồi cả hai cùng nhau sử dụng một phần số ma túy này. Sau đó bị cáo đem số ma túy còn lại cất vào túi xách màu xanh - trắng, treo trên vách tường khu vực bếp, để tiếp tục sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ ngày 25/12/2016, lực lượng công an thành phố Bạc Liêu kiểm tra nơi ở của bị cáo, do sợ bị phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo bỏ trốn.

Qua kiểm tra lực lượng công an đã thu giữ: 01 chiếc khăn màu trắng viền màu vàng, ở giữa chiếc khăn được dán dính một túi vải có dây kéo, bên trong túi có 41 bịch nylon trong suốt có đựng nhiều hạt tinh thể nghi là chất ma túy, cùng các đồ vật, giấy tờ khác.

Tại bản kết luận số 105/KL-PC54 ngày 30/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Mẫu tinh thể không màu trong 41 gói nylon gửi giám định có chữ ký ghi tên Danh Thành, có tổng trọng lượng là 17,8273 gam, có Methamphetamine.

Đến ngày 27/12/2016, bị cáo về trốn tại nhà của Lê Hoàng K, ở số 013, hẻm 4, đường S, khóm T, phường B, thành phố Bạc Liêu. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bạn của bị cáo tên là Được (chưa rõ nhân thân cụ thể) biết bị cáo đang trốn ở nhà K nên đem ma túy lại cho bị cáo sử dụng. Được lấy ma túy loại Methamphetamine ra bỏ vào bình tự chế rồi cùng bị cáo và K sử dụng. Sau đó, K đi ra ngoài, lúc này Được đưa cho bị cáo 01 bịch ma túy và nói: “*Tao cho mày để giành sử dụng*”, bị cáo lấy ma túy bỏ vào 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa và giấu tại góc ngoài bên trái phòng gần chỗ bị cáo nằm.

Đến 22 giờ cùng ngày, Công an thành phố Bạc Liêu đến kiểm tra nhà K, phát hiện có công an Được chạy ra cửa sau trốn thoát, còn bị cáo và Lê Hoàng K bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ: 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa, bên trong có 01 bọc nylon trong suốt được hàn kín, có chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA K19; 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen-đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh-đen; 01 điện thoại di động hiệu LG; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen trắng; 01 bóp da màu đen có chữ VIP, bên trong có 460.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Thanh Hùng; 02 quạt gas; 01 bình sử dụng ma túy tự chế. Ngoài ra, thu giữ trên người của Danh Thành số tiền 4.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 106/KL-PC54 ngày 30/12/2016 của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Mẫu tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định có chữ ký ghi tên Danh Thành và Lê Hoàng Khải, có tổng trọng lượng là 1,9257 gam, có Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 73/QĐ-KSĐT ngày 07/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Danh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên, thống nhất với kết quả giám định chất ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017; điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu ASUS, màu đen – đỏ; 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh – đen của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam là 4.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 17,2265 gam Methamphetamine; 01 chiếc khăn màu trắng có viền vàng được dán dính với một túi vải; 02 bình sử dụng ma túy tự chế; các bọc nylon không chứa gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng vàng và 03 bọc nylon trong suốt bên trong không chứa gì; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật; 02 quạt gas; bọc nylon từng đựng ma túy; các sim số kèm theo điện thoại.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Danh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 25/12/2016 tại nhà cho thuê số 132/4 khóm H, phường B, thành phố Bạc Liêu, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 17,8273 gam tinh thể trong suốt có chứa Methamphetamine để sử dụng, Methamphetamine theo quy định pháp luật là chất ma túy.

Ngày 27/12/2016 tại nhà số 013, đường S, khóm T, phường B, thành phố Bạc Liêu, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,9257 gam tinh thể trong suốt có chứa Methamphetamine để sử dụng, Methamphetamine theo quy định pháp luật là chất ma túy.

Theo kết luận giám định số 452/KL-PC54 ngày 07/08/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: 17,8273 gam tinh thể trong suốt nêu trên có chứa 10,7086 gam Methamphetamine; 1,9257 gam tinh thể trong suốt nêu trên có chứa 1,1612 gam Methamphetamine.

Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi trên, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là trái quy định của nhà nước nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nhiều lần.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, do chuyển biến tình hình tội phạm, xét về mức hình phạt, tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt đối với tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” là từ 07 năm đến 15 năm tù; đối với khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” là từ 05 năm đến 10 năm tù. Như vậy, Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” nhẹ hơn mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017, xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt từ

05 đến 10 năm tù quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, xét thấy cũng là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công có ích và cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thì bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 là phù hợp.

Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định 17,2265 gam Methamphetamine, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc. Xét thấy đây là điện thoại của bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy về để tàng trữ sử dụng. Cho nên, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với tiền Việt Nam là 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu ASUS, màu đen – đỏ, 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh – đen. Bị cáo xác định là của bị cáo. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, cho nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc khăn màu trắng có viền vàng được dán dính với một túi vải; 02 bình sử dụng ma túy tự chế; 02 hột quet gas; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật; 01 ống nhựa màu vàng và các bịch nylon không chứa gì, xét thấy không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cây dao tự chế thu giữ của bị cáo qua giám định xác định là vũ khí thô sơ nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ là có căn cứ.

Riêng đối với 03 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Thị Ánh Hồng, Mai Trung Hiếu, Trần Mạnh Đạt; 02 giấy phép lái xe tên Trần Mạnh Đạt, Phạm Quốc Hải; 02 giấy đăng ký xe mô tô xe máy tên Phan Thị Hồng, Lê Quang Vinh, Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang ngày 25/12/2016, bị cáo khai nhận được. Cơ quan điều tra chưa làm việc với người đứng tên nên Cơ quan điều tra tiếp tục lưu giữ, sẽ xác minh làm rõ, xử lý sau; Đối với điện thoại hiệu Mobistar, sim số 0948016717 là của Trương Thị Như Ý, nhưng hiện nay vắng mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra tiếp tục lưu giữ, xác minh làm rõ, xử lý sau, xét thấy là phù hợp.

Đối với các tài sản, giấy tờ khác không có liên quan đến vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu, xét thấy là phù hợp.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về xử bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hình phạt áp dụng đối với bị cáo, xét thấy là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

Đối với người tên Dương và Được mà bị cáo khai nhận có liên quan đến vụ án do chưa xác định được nhân thân cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Trương Thị Y và Lê Hoàng K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Danh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017; điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Danh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/12/2016.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, màn hình cảm ứng của bị cáo, số IMEI: 354621076634893. 354622076634891 và SNR51G942C8MT.

Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam là 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu ASUS, màu đen – đỏ, gắn sim số 0944940848, số IMEI: 354853065756441; 354853065756458; 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh – đen, số serial 3589250070515982, có gắn sim có chữ Vinaphone 4G và các số 89840, 20001, 05318, 36823.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 17,2265 gam Methamphetamine; 01 chiếc khăn màu trắng có viền vàng được dán dính với một túi vải; 02 bình sử dụng ma túy tự chế; các bịch nylon không chứa gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng vàng và 03 bịch nylon trong suốt bên trong không chứa gì; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật; 02 hột quẹt gas; bịch nylon từng đựng ma túy; sim số 0947528352.

Các vật chứng trên đang được lưu trữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2017; ngày 23/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Danh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.BL;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

Lê Hồng Lam